

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DI TRÚ CANADA TMN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DI TRÚ CANADA TMN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TMN CANADA IMMIGRATION CONSULTANT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TMN CANADA CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110010233

3. Ngày thành lập: 26/05/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 106 đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0913007942

Fax:

Email: nguyenhien.csr@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
3.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn nấm ăn và nấm dược liệu; - Bán buôn cây dược liệu và nguyên liệu làm thuốc;	4620
4.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
5.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản, rau quả, cà phê, chè, đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột, trứng và sản phẩm từ trứng, dầu, mỡ động thực vật, các loại gia vị, thức ăn cho động vật cảnh; Bán buôn thực phẩm chức năng.	4632
6.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống có cồn; Bán buôn đồ uống không có cồn.	4633
7.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn vải; Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác; Bán buôn hàng may mặc; Bán buôn giày dép	4641

8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn vacxin và sinh phẩm y tế; - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc, trang thiết bị, dụng cụ ngành y, dược.	4659
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, vécni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn thiết bị ngành nước, thiết bị phòng cháy và chữa cháy, thiết bị báo cháy.	4663
11.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn các loại bao bì dược phẩm; các sản phẩm từ nhựa trong lĩnh vực y, dược, thực phẩm, mỹ phẩm; hóa chất công nghiệp, hóa chất tẩy rửa, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn; - Bán buôn các phụ phẩm khác trong ngành cồn, rượu, nước giải khát; - Bán buôn nguyên liệu, phụ liệu dùng làm thuốc cho người, hóa chất xét nghiệm, vắc xin, sinh phẩm dùng cho người; nguyên liệu, thành phẩm thực phẩm - thực phẩm chức năng.	4669
12.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm	0119
13.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
14.	Dịch vụ đóng gói (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật)	8292

15.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); Giáo dục dự bị; Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; Dạy đọc nhanh; Đào tạo về kỹ năng sống; Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; Dạy máy tính; Đào tạo lái xe	8559
16.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết : - Tư vấn giáo dục; - Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục; - Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục; - Dịch vụ kiểm tra giáo dục ; - Cung ứng các thiết bị giáo dục. - Dịch vụ tư vấn du học (Điều 107 Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục; Điều 2 Nghị định 135/2018/NĐ-CP năm 2018, sửa đổi Nghị định 46/2017/NĐ-CP);	8560
17.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620
18.	Hoạt động y tế dự phòng (trừ Trung tâm y tế dự phòng) Chi tiết: Tiêm chủng	8691
19.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: - Dịch vụ tắm hơi, massage, tắm nắng, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật (đánh mỡ bụng, làm thon thả thân hình...); - Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp, dịch vụ xoa bóp, dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ (hoạt động theo Luật đầu tư năm 2014)	9610
20.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
21.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết : - Kinh doanh bất động sản (Điều 10 Luật kinh doanh bất động sản năm 2014)	6810

22.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ tư vấn, quản lý, môi giới bất động sản; - Sàn giao dịch bất động sản (Điều 62, Điều 69, Điều 74, Điều 75, Luật kinh doanh bất động sản năm 2014)	6820
23.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
24.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc; - Hoạt động đo đạc và bản đồ; - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; - Tư vấn lập quy hoạch xây dựng - Tư vấn lập dự án, quản lý dự án đầu tư xây dựng - Thiết kế xây dựng công trình - Thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng - Khảo sát xây dựng - Giám sát thi công xây dựng công trình Điều 18, Điều 70, Điều 86, Điều 87, Điều 77, Điều 121, Luật xây dựng 2014	7110
25.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Dịch vụ bảo quản và dịch vụ kiểm nghiệm thuốc	7120
26.	Quảng cáo	7310
27.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
28.	Bán buôn tổng hợp	4690
29.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt Chi tiết: - Chế biến và bảo quản thịt; - Chế biến và bảo quản các sản phẩm từ thịt.	1010

30.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản Chi tiết: - Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh; - Chế biến và bảo quản thủy sản khô; - Chế biến và bảo quản nước mắm; - Chế biến và bảo quản các sản phẩm khác từ thủy sản.	1020
31.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
32.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
33.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
34.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: Đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ; Sản xuất gia vị, nước chấm, nước sốt như sốt madonnê, bột mù tạt và mù tạt; Sản xuất dấm; Sản xuất nước cốt và nước ép từ thịt, cá, tôm, cua, động vật thân mềm; Sản xuất các loại trà được thảo; Sản xuất thực phẩm chức năng.	1079
35.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Chi tiết: - Sản xuất gỗ dán, bìa giấy đủ mỏng để sử dụng dán hoặc làm gỗ dán hoặc sử dụng cho các mục đích khác như: + Tấm gỗ được làm nhẵn, nhuộm, phủ, thấm tẩm, tăng cường (có giấy hoặc vải lót sau) + Làm dưới dạng rời; - Sản xuất gỗ lạng, ván mỏng và các loại ván, tấm mỏng bằng gỗ tương tự; - Sản xuất gỗ mảnh hoặc gỗ thớ; - Sản xuất gỗ ván ghép, ván dăm, gỗ ván lạng, gỗ bóc, gỗ sẻ, ván keo;- Sản xuất gỗ dán mỏng, gỗ công nghiệp MDF, gỗ trang trí ván mỏng.	1621
36.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
37.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
38.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
39.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
40.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất hóa chất công nghiệp, hóa chất tẩy rửa, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn; - Chế xuất và sản xuất Collagen, Gelatin thủy phân dùng cho dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm.	2029
41.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100

42.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn; Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
43.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ đấu giá)	4791
44.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
45.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ vận tải hàng không)	5229
47.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết : - Khách sạn; - Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày ; - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày ; - Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự	5510
48.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Quán rượu, bia, quầy bar; Quán cà phê, giải khát; Dịch vụ phục vụ đồ uống khác.	5630
49.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động giới thiệu việc làm	7810
50.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Cho thuê lại lao động	7820
51.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830(Chính)
52.	Đại lý du lịch	7911
53.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Điều hành tua du lịch trong nước và quốc tế	7912
54.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
55.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
56.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất nguyên liệu, thành phần thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng.	3290
57.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng và lắp đặt các thiết bị khoa học cho các nhà máy sản xuất, trường học, phòng thí nghiệm, thiết bị dụng cụ y dược.	3312
58.	Xây dựng nhà để ở	4101
59.	Xây dựng nhà không để ở	4102
60.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

61.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
62.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán thuốc đông y, bán thuốc nam trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
Địa chỉ thường trú: _____
Địa chỉ liên lạc: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ HIỀN Giới tính: Nữ
Chức danh: Giám đốc
Sinh ngày: 08/12/1976 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 036176006300
Ngày cấp: 08/08/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
Địa chỉ thường trú: xóm Phố, Xã Hồng Quang, Huyện Nam Trực, Tỉnh Nam Định, Việt Nam
Địa chỉ liên lạc: số nhà 27, ngõ 16 Thượng Thụy, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội